

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-PT
Ngày 31/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng và bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Lưu Thanh H và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lưu Thanh H, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1993 tại xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn G, xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Ngọc Đ và bà Trương Thị T; có vợ là Dương Thị T, và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/11/2022 đến ngày 04/12/2022 được tại ngoại, có mặt.

2. Lưu Trung Đ, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1998 tại xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn G, xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Kim P và bà Phó Thị C; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/11/2022 đến ngày 04/12/2022 được tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, Lưu Trung Đ, điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen, BKS: 88G1 - 468.16 chở Lưu Thanh H đi từ quán ăn nhà anh Dương Hữu B, sinh năm 1986 ở cùng thôn theo đường nội thôn G để về nhà. Khi đi cách quán nhà anh Bằng khoảng 300 mét thì Đ và H gặp 01 chiếc xe ô tô, loại xe trộn bê tông, màu sơn trắng, biển số đăng ký: 88C - 175.11, phía trước đầu xe có dán dòng chữ “BÊ TÔNG VĨNH PHÚC” của Công ty cổ phần bê tông Vĩnh Phúc do anh Bùi Đức T1, sinh năm 1979, trú tại: Khu 14, xã Sơn Vy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe đang dừng, đỗ xe ở lề đường để đổ bê tông thi công dọc đường liên thôn G. Đ điều khiển xe mô tô chở H đi qua xe ô tô thì bị trượt ngã xe xuống đường, Đ dựng xe mô tô dắt bộ đi theo đường bên trái lên trước đầu xe ô tô trộn bê tông, dựng xe mô tô rồi cả hai cùng đến vị trí cửa bên người lái gọi anh T1 xuống xe để nói chuyện vì cho rằng anh T1 đỗ xe ô tô ở đường làm cản trở lối đi, anh T1 không xuống xe nên Đ và H bực tức, chửi bới, anh T1 thấy có 02 nam giới chửi mình nên không dám xuống xe thì H quay ra nói với Đ: “Nó không xuống ra lấy gạch đập mẹ xe nó đi”, Đ nghe H nói thì đồng ý và nói lại: “Đập mẹ xe nó đi”. Sau đó, H và Đ đi tìm và nhặt gạch ven đường để đập phá xe ô tô trộn bê tông, H dùng tay phải nhặt 01 viên gạch dưới nền đường đập 02 phát vào đèn pha chiếu sáng phía trước bên trái của xe ô tô khiến đèn bị vỡ, còn Đ nhặt 01 viên gạch dưới nền đường đập 02 phát vào phía ngoài cánh cửa bên trái của xe ô tô khiến cánh cửa bị móp, méo. Sau khi đập phá xe ô tô trộn bê tông thì H và Đ vứt gạch ở ven đường gần vị trí xe ô tô trộn bê tông rồi cả hai tiếp tục chửi bới, khoảng 10 phút sau thì đi về nhà. Còn anh Bùi Đức T1 ngay sau đó đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Đến khoảng 9 giờ 00 phút ngày 25/11/2022, Đ và H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên tự đến Công an huyện B để đầu thú.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện theo quy định, đã tạm giữ: 01 chiếc xe ô tô, loại xe trộn bê tông, BKS: 88C - 175.11; 01 viên gạch xi, màu xanh, kích thước (20 x 10 x 12) cm.

Ngày 24/11/2022, Công ty cổ phần bê tông Vĩnh Phúc đã ủy quyền cho anh Bùi Đức T1 là nhân viên Công ty làm đại diện tham gia giải quyết vụ án. Ngày 25/11/2022, anh T1 tự nguyện giao nộp 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô.

Ngày 24/11/2022, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản số 151 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện B xác định giá trị của 01 đèn chiếu sáng phía trước bên trái của xe ô tô, BKS: 88C - 175.11, và mặt

ngoài cánh cửa bên trái của xe ô tô, BKS: 88C - 175.11 bị lún lõm, bẹp méo kim loại kích thước 40 x 40 x 0,5 (cm). Bản kết luận định giá tài sản số 152 ngày 28/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện B kết luận: Thay mới 01 đèn chiếu sáng phía trước bên trái của xe ô tô, BKS: 88C - 175.11 tại thời điểm bị xâm phạm là: 2.566.000 đồng và sửa chữa mặt ngoài cánh cửa bên trái của xe ô tô, BKS: 88C - 175.11 tại thời điểm bị xâm phạm là: 1.400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm Đ và H cố ý làm hư hỏng là: 3.966.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh H và bị cáo Lưu Trung Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lưu Thanh H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/11/2022 đến ngày 04/12/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lưu Trung Đ 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/11/2022 đến ngày 04/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, bị cáo Lưu Thanh H và Lưu Trung Đ có đơn kháng cáo nội dung đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên cho các bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự hoặc hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lưu Thanh H và Lưu Trung Đ thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lưu Văn H và Lưu Trung Đ, sửa bản án sơ thẩm số 31/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt bị cáo Lưu Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng; xử phạt bị cáo Lưu Trung Đ 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Thanh H và Lưu Trung Đ làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/11/2022, tại khu vực đường liên thôn G, xã Tr, Lưu Trung Đ, sinh năm 1998 và Lưu Thanh H, sinh năm 1993 ở cùng thôn G, xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đã có hành vi dùng gạch đập vỡ 01 đèn pha chiếu sáng phía trước bên trái và đập móp, méo cánh cửa bên trái xe ô tô trộn bê tông BKS: 88C - 175.11 của Công ty cổ phần bê tông Vĩnh Phúc do anh Bùi Đức T1, sinh năm 1979, HKTT: Khu 14, xã Sơn Vy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ là công nhân lái xe của Công ty đang dừng, đỗ để đổ bê tông làm đường liên thôn G, gây thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá là: 3.966.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lưu Thanh H và Lưu Trung Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Lưu Thanh H và Lưu Trung Đ xin miễn trách nhiệm hình sự hoặc hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H và Đ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, sau khi phạm tội cả hai bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo Đ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Do vậy, các bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, mặc dù các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 2 Bộ luật hình sự, tuy nhiên, trước khi phạm tội cả hai bị cáo H và Đ đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tài sản mà các bị cáo làm hư hỏng có giá trị không lớn; tại cấp phúc thẩm, bị cáo H xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới là đơn có xác nhận của UBND xã Tr, huyện B nội dung gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ không lao động được nên bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo Đ xuất trình tài liệu chứng cứ mới là đơn có xác nhận của UBND xã Tr, huyện B nội dung bị cáo đã tích cực ủng hộ tài sản và công sức trong việc chống dịch bệnh Covid – 19 tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Văn H và Lưu Trung Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh H và bị cáo Lưu Trung Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Thanh H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Trung Đ 8 (tám) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Lưu Thanh H, Lưu Trung Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(T1 hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã Tr, huyện B.
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

